

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tâm lý học sư phạm (*Educational Psychology*)

- Mã số học phần: SP010

- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ

- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết; 20 tiết thực hành; 80 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần

- Bộ môn: Tâm lý – giáo dục

- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP009

4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR - CTĐT
4.1	Cung cấp những tri thức về đặc điểm tâm lý lứa tuổi, các lý thuyết tâm lý học trong học tập, cơ sở tâm lý của dạy học và giáo dục, đặc điểm lao động sư phạm và nhân cách người giáo viên	2.1.2a
4.2	Phát triển kỹ năng thấu hiểu đặc trưng tâm lý học sinh; Chứng minh/liên hệ được cơ sở tâm lý trong dạy học, giáo dục đối với sự hình thành và phát triển tâm lý, nhân cách học sinh; Phát triển kỹ năng tự bồi dưỡng nhân cách người giáo viên trong quá trình học tập môn tâm lý sư phạm và những học phần tiếp theo	2.2.1
4.3	Phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng hợp tác, kỹ năng điều chỉnh cảm xúc, kỹ năng quản lý thời gian, ứng dụng được tri thức tin học căn bản vào giải quyết các nhiệm vụ học tập	2.2.2
4.4	Bồi dưỡng thái độ đánh giá khách quan đặc điểm tâm lý học sinh, thận trọng nhận ra cơ sở tâm lý trong học tập và trong công tác giáo dục; Phát triển thái độ nghiêm túc trong rèn luyện tác phong sư phạm, rèn luyện nhân cách người giáo viên tương lai.	2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR - CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Trình bày được những đặc trưng tâm lý lứa tuổi, cấu trúc tâm lý của hoạt động dạy, hoạt động giáo dục, hoạt động học tập, đặc điểm nhân cách người giáo viên	4.1	2.1.2.a
CO2	Khái quát được các lý thuyết tâm lý trong học tập		
CO3	Trình bày được những cơ sở tâm lý trong dạy học, giáo dục và rèn luyện nhân cách người giáo viên	4.1	2.1.2.a
	Kỹ năng cứng		

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR - CTĐT
CO4	Sử dụng được kiến thức tâm lý sư phạm để thấu hiểu đặc trưng tâm lý học sinh theo lứa tuổi	4.1	2.1.2.a
CO5	Sử dụng được tri thức cơ sở tâm lý sư phạm để chứng minh mối quan hệ giữa dạy học và giáo dục trong sự hình thành và phát triển tâm lý, nhân cách học sinh	4.1	2.1.2.a
CO6	Ứng dụng được tri thức tâm lý nhân cách sư phạm trong rèn luyện phẩm chất nhân cách người giáo viên tương lai	4.1	2.1.2.a
CO7	Lập được danh sách những phẩm chất, năng lực bản thân cần rèn luyện để trở thành người giáo viên trong tương lai	4.2	2.2.1
	Kĩ năng mềm		
CO8	Ứng dụng được tri thức tin học vào giải quyết các nhiệm vụ học tập môn tâm lý học sư phạm	4.3	2.2.2a
CO9	Thể hiện kỹ năng năng nhận thức, kỹ năng hợp tác, kỹ năng điều chỉnh cảm xúc, kỹ năng quản lý thời gian trong giải quyết nhiệm vụ học tập môn tâm lý sư phạm	4.3	2.2.2a
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO10	Trân trọng những giá trị của nghề dạy học đối với sự phát triển tâm lý, nhân cách học sinh	4.4	2.3
CO11	Chủ động rèn luyện tác phong sư phạm, tự bồi dưỡng nhân những phẩm chất, nhân cách của người giáo viên		

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Nội dung môn học trang bị cho người học tri thức cơ bản về các lý thuyết phát triển tâm lý học sinh, cơ sở tâm lý trong dạy học và giáo dục và những đặc trưng lao động sư phạm, cấu trúc nhân cách của người giáo viên nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở ngành sư phạm nhằm chuẩn bị cho sinh viên tham gia vào quá trình kiến tập và thực tập sư phạm và làm cơ sở cho việc rèn luyện nhân cách người giáo viên các kỹ năng sư phạm trong các học kỳ tiếp theo.

7. Cấu trúc nội dung học phần

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1	NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA TÂM LÝ HỌC SƯ PHẠM	2	CO1; CO8; CO9; CO10; CO11
1.1.	Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học sư phạm		
1.2.	Phương pháp nghiên cứu tâm lý học sư phạm		
1.3.	Cơ chế, quy luật và các giai đoạn phát triển tâm lý		
Chương 2	CÁC LÝ THUYẾT TÂM LÝ HỌC TẬP	6	CO2; CO4; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
2.1.	Thuyết liên tưởng		
2.2.	Thuyết tâm lý học hành vi		
2.3.	Thuyết tâm lý học nhận thức (thuyết kiến tạo)		
2.4.	Thuyết tâm lý học nhân văn		
2.5.	Thuyết tâm lý học hoạt động		
2.6.	Thuyết trí tuệ đa nhân tố		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.7.	Thuyết phân tâm học		
Chương 3	SỰ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ LỨA TUỔI HỌC SINH TRUNG HỌC	6	CO1; CO3; CO4; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
3.1.	Vị trí, ý nghĩa của giai đoạn phát triển tâm lý học lứa tuổi học sinh trung học		
3.2.	Những điều kiện phát triển tâm lý ở lứa tuổi học sinh trung học		
3.3	Đặc điểm hoạt động nhận thức lứa tuổi học sinh trung học		
3.4	Đặc điểm giao tiếp của học sinh trung học		
3.5	Đặc điểm xúc cảm – tình cảm lứa tuổi học sinh trung học		
3.6	Đặc điểm hành động lứa tuổi học sinh trung học		
3.7	Đặc điểm nhân cách lứa tuổi học sinh trung học		
Chương 4	CƠ SỞ TÂM LÝ HỌC CỦA HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP	4	CO1; CO3; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
4.1	Khái niệm hoạt động học		
4.2	Cấu trúc của hoạt động học		
4.3	Hoạt động học tập và hướng nghiệp lứa tuổi học sinh trung học		
4.4	Nhu cầu, động cơ và hứng thú học tập		
4.5	Tính tích cực cá nhân trong học tập		
4.6	Kỹ năng học tập của học sinh trung học		
Chương 5	CƠ SỞ TÂM LÝ HỌC CỦA HOẠT ĐỘNG DẠY	4	CO1; CO3; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
5.1	Hoạt động dạy học		
5.2	Cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy		
5.2.1	Dạy học và sự phát triển trí tuệ của học sinh		
5.2.2	Dạy học và phát triển trí nhớ của học sinh		
5.2.3	Dạy học và sự phát triển xúc cảm, tình cảm		
5.2.4	Dạy học và sự phát triển ý chí của học sinh		
Chương 6	CƠ SỞ TÂM LÝ HỌC CỦA GIÁO DỤC NHÂN CÁCH HỌC SINH	4	CO1; CO3; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
6.1	Nhân cách và thuộc tính của nhân cách học sinh		
6.2	Sự hình thành và phát triển nhân cách học sinh		
6.3	Đạo đức và hành vi đạo đức		
6.4	Cơ sở tâm lý học của việc giáo dục đạo đức cho học sinh		
Chương 7	LAO ĐỘNG SỰ PHẠM VÀ NHÂN CÁCH NGƯỜI GIÁO VIÊN	4	CO1; CO3; CO5; CO6; CO7; CO8; CO9; CO10; CO11
7.1.	Đặc trưng lao động sự phạm		
7.2.	Cấu trúc nhân cách người giáo viên		
7.3.	Sự hình thành uy tín của người giáo viên		
7.4.	Các con đường rèn luyện nhân cách người giáo viên		
7.5.	Phong cách sự phạm		

7.2. Bài tập thực hành

Chương	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1	Thảo luận “Các cơ chế, quy luật và các giai đoạn phát triển tâm lí”	2	CO1; CO8; CO9; CO10; CO11
Chương 2	Thảo luận “Các lí thuyết tâm lí học tập”	4	CO2; CO9; CO10; CO11
Chương 3	Thảo luận “Những đặc trưng tâm lí học sinh”	4	CO1; CO8; CO9; CO10
Chương 4	Thảo luận “Cấu trúc tâm lí hoạt động dạy, hoạt động học, nhân cách người giáo viên”	3	CO1; CO3; CO4; CO9; CO10; CO11
Chương 5	Phân tích mối quan hệ giữa hoạt động dạy và sự phát triển tâm lí, nhân cách học sinh	3	CO1; CO3; CO4; CO9; CO10; CO11
Chương 6	Thảo luận vai trò của giáo dục đối với việc hình thành các thuộc tính nhân cách của học sinh	2	CO1; CO3; CO4; CO9; CO10; O11
Chương 7	Thảo luận “Nghề dạy học là nghề cao quý”	2	CO1; CO5; CO7; CO8; CO9; CO10; CO11

8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình; Nêu vấn đề; Thảo luận nhóm/báo cáo kết quả.
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Hướng dẫn cách vận dụng tri thức để rèn luyện kỹ năng.
- Bài tập thực hành rèn luyện tập kỹ năng vận dụng kiến thức môn học ...

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện. Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học	10%	CO1; CO2; CO3; CO4 CO5; CO6; CO7; CO8; CO9; CO10
2	Điểm tham gia làm việc nhóm	Báo cáo/thuyết minh/	5%	
3	Điểm thực hành	Báo cáo/sản phẩm	25%	
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp	10%	
5	Điểm thi kết thúc học phần	Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp Tham dự đủ 80% giờ thực học và 100% các buổi thực hành Bắt buộc dự thi	50%	

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Nguyễn Đức Sơn, Lê Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Huệ, Đỗ Thị Hạnh Phúc, Trần Quốc Thành, Trần Thị Lệ Thu (2015). <i>Giáo trình Tâm lý học giáo dục</i> . NXB Đại học sư phạm.	MON.064817
[2] Lý Minh Tiên, Nguyễn Thị Tứ, Bùi Hồng Hà, Huỳnh Lâm Anh Chương (2012). <i>Giáo trình Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm</i> . NXB ĐHSPTPHCM	MON.064816
[3] Phan Trọng Ngọ, Nguyễn Đức Hương (2003). <i>Các lý thuyết phát triển tâm lý người</i> . NXBĐHSP	MON.064818
[4] Phan Trọng Ngọ (2005). <i>Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường</i>	MOL.001675
[5] Dương Thiệu Hoa (2008). <i>Giáo trình tâm lý học phát triển</i> . NXB Đại học sư phạm	MOL.058147
[6] Hồ Ngọc Đại (2000). <i>Tâm lý học dạy học</i> . NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.	MOL.009355
[7] Thái Duy Tuyên (1999). <i>Những vấn đề cơ bản của giáo dục học hiện đại</i> . NXB Giáo dục	MOL.001338

12. Hướng dẫn sinh viên tự học

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1	4	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3] +Ôn lại nội dung học phần Tâm lí học đại cương -Làm các bài tập thực hành chương 1
2-4	Chương 2	8	8	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [4]: -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu trong chương 2.
5 - 7	Chương 3	8	8	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5] -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu trong chương 3 và thực hành bài tập chương 3
8-9	Chương 4	6	6	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [5], [6], [7] -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu và thực hành bài tập trong chương 4.
10-11	Chương 5	6	6	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [5], [6], [7] -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận thực hành bài tập trong chương 5
12-13	Chương 6	4	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [6], [7] -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận thực hành bài tập chương 6.
14-15	Chương 7	4	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7] -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận và thực hành chương 7

Cần Thơ, ngày 31 tháng 5 năm 2019

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Lương

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



Nguyễn Văn Nở